TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2026/DSST
Ngày: 05/3/2026
V/v tranh chấp *"Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Kiều Oanh**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Thạch Tân Dân;**
2. Bà **Trần Thu Hồng;**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đào Tuấn Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp: Ông **Trần Huỳnh Đức Lập** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 770/2025/TLST- DS ngày 25 tháng 11 năm 2025 về tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2026/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 129/2026/QĐST – DS ngày 06 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Gia G, sinh năm 1995.
- *Căn cước công dân*: 070095006622.

Địa chỉ thường trú: Khu phố A, phường P, tỉnh Đồng Nai.

Nơi ở hiện nay: Khu phố P, phường M, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị Diệu Q, sinh năm 1984 (có mặt).

Căn cước công dân: 082184022441.

Địa chỉ: B T, phường M, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Chị Mai Hải Y, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Căn cước công dân: 082190021399.

Địa chỉ: Số A B, khu phố A, phường G, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Gia G có đại diện ủy quyền là chị Nguyễn Thị Diệu Q trình bày:

Nguyên trước đây vào ngày 13/6/2025, chị Mai Hải Y có đến cửa hàng Điện máy 369 tại địa chỉ ấp P, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang cũ do anh G làm chủ, mua góp một chiếc xe đạp điện có số hiệu hai màu vàng kem có giá là 17.900.000 đồng, đưa trước 2.900.000 đồng và có ký hợp đồng mua bán trả góp số hợp đồng là 22081 được ký vào ngày 13/6/2025 cho số tiền còn lại là 15.000.000 đồng với hình thức trả góp hàng tháng 1.500.000 đồng vào ngày 12 tây, sau khi nhận tài sản xong thì chị Y không thực hiện nghĩa vụ thanh toán, khi nhân viên của cửa hàng đến nhà thì chị Y có những lời nói khiếm nhã và thách thức, đồng thời tuyên bố không trả số tiền còn lại, lúc này phía anh G mới phát hiện là xe đạp điện đã bị chị Y bán cho người khác.

Chị Y đã vi phạm nghiêm trọng các điều khoản trong hợp đồng mua bán đã được hai bên ký kết. Do đó, anh G yêu cầu Toà án giải quyết cho anh G vấn đề sau:

Yêu cầu chị Mai Hải Y trả cho anh Nguyễn Gia G số tiền gốc là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) theo hợp đồng mua bán và lãi chậm trả là 0,83%/tháng tính từ ngày 13/6/2025 đến khi Tòa án xét xử xong vụ án. Yêu cầu trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, không trình bày hay yêu cầu gì thêm khác.

* Bị đơn chị Mai Hải Y đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công bố, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Gia G.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng các thủ tục tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Gia G buộc chị Mai Hải Y có nghĩa vụ trả cho anh G số tiền nợ gốc là 15.000.000 đồng và lãi chậm trả với mức lãi suất là 0.83%/tháng, tính từ ngày 13/6/2025 đến ngày xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Tại phiên tòa, bị đơn chị Mai Hải Y vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án theo quy định.

[2] *Về quan hệ tranh chấp*: Qua xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là "Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản".

[3] *Về nội dung*: Yêu cầu chị Mai Hải Y trả cho anh Nguyễn Gia G số tiền gốc là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) theo hợp đồng mua bán và lãi chậm trả là 0,83%/tháng tính từ ngày 13/6/2025 đến khi Tòa án xét xử xong vụ án. Thực hiện trả làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Anh Nguyễn Gia G trình bày ngày 13/6/2025 chị Mai Hải Y có đến cửa hàng của anh để mua 01 xe đạp điện với giá 17.900.000 đồng, chị Y trả trước 2.900.000 đồng và còn nợ lại 15.000.000 đồng. Hai bên có thỏa thuận mỗi tháng chị Y phải trả 1.500.000 đồng vào ngày 12 tây hàng tháng, nhưng sau đó chị Y không trả tiền theo đúng thỏa thuận nên anh G khởi kiện.

Xét giao dịch mua bán xe đạp điện giữa anh G và chị Y là hợp pháp, có làm hợp đồng mua bán và chị Y có ký tên xác nhận. Phía bị đơn chị Y đã vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến, cho thấy chị Y đã từ chối quyền chứng minh của mình.

Như vậy, đến nay chị Y vẫn chưa thanh toán nợ cho anh G là vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 440 của Bộ luật dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc chị Y có nghĩa vụ trả tiền mua xe đạp điện cho anh G là 15.000.000 đồng.

Về yêu cầu trả tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ: Anh G yêu cầu trả tiền lãi tính từ ngày 13/6/2025 đến ngày xét xử, lãi suất 0,83%/tháng. Xét yêu cầu này của anh G thì

thấy do chị Y là bên mua không thanh toán tiền theo thời hạn thỏa thuận, vi phạm nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả cho bên bán. Căn cứ khoản 3 Điều 440, Điều 357 Bộ luật dân sự, cần buộc chị Y trả tiền lãi trên số tiền chậm trả với mức lãi suất 0,83%/tháng, cụ thể số tiền lãi là: 15.000.000 đồng x 0,83%/tháng x 8 tháng 22 ngày = 1.087.300 đồng.

Như vậy, chị Y có nghĩa vụ trả cho anh G tổng số tiền là 16.087.300 đồng.

Thời hạn trả nợ: Anh G yêu cầu trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] *Về án phí*: Chị Y có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: các điều 35, 39, 91, 92, 147, 235, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 357, 430, 440 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Gia G.

Buộc chị Mai Hải Y có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Gia G số tiền 16.087.300 đồng (Trong đó vốn là 15.000.000 đồng và lãi là 1.087.300 đồng), ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí:

+ Chị Mai Hải Y có nghĩa vụ nộp 804.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ H lại cho anh Nguyễn Gia G số tiền 487.500 đồng theo biên lai thu tiền số 0008872 ngày 24/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

"Trường hợp bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Các đương sự vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Kiều Oanh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.